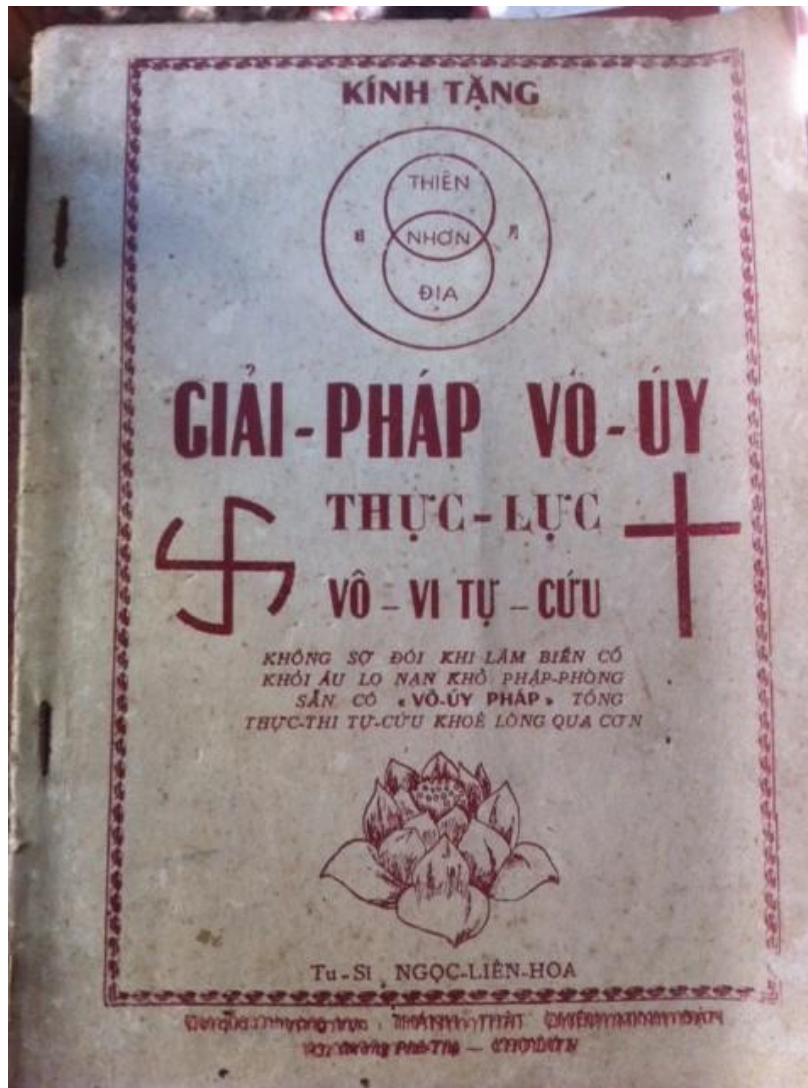


GIẢI PHÁP VÔ ÚY



PHÁP VÔ ÚY PHẢI CHĂNG LÀ PHẬT PHÁP

Thưa “PHÁP VÔ ÚY” vừa Phật-Pháp vừa là ngoài Phật-Pháp; Vừa là Phật-Pháp vì bởi tu-tĩnh đến giai đoạn cuối cùng, Tu-Sĩ chẳng cần dùng đến thực vật. Tu-Sĩ chỉ dùng toàn (Tiên-Thiên-Khí) nhờ phép điều tức.

Tu-Sĩ luyện kỹ đến giai đoạn thường hay đến hội (nhập Đại-Định) luôn đêm lẫn ngày, trong giai đoạn này Tu-Sĩ chẳng còn biết ngoại cảnh cứ say mùi Đạo.

Đây chúng tôi xin nhượng lời cho phái “Song-Tu Tánh-Mạng” tu thân luyện kỹ, vì đây thuộc về phạm vi của Tu-Sĩ Đại-Đạo đắc quả gần đến tột-mức thông-nhứt tinh thần với Thượng-Đế, hợp-nhứt cùng Thượng-Đế Nhứt-Thể (quá quan phục thực giai đoạn Đại Đạo).

Chúng tôi đã vừa thốt rằng “Pháp Vô-Úy” cũng vừa là Phật-Pháp và vừa ngoài Phật-Pháp, bởi nhờ pháp này mà chúng sanh đi lần tới, cũng như tìm được mỗi của một cuộn chỉ hay nhợ. Nhờ mỗi này phăng lần đến cùng.

“PHÁP VÔ ÚY” thấy rất lưu-dụng, được bỏ-ích cho chúng-sinh, nhứt là lúc này thời-gian nhân-loại đang sống trong vòng khói lửa, cầu cho vừa đủ no thân ấm cật, dụng pháp nương thân, chẳng còn biết tựa vào đâu.

Đó là chuyện đã qua để cho non-sanh sáng soi làm gương rút kinh-nghiệm, và để nhớ gương mẫu khổ đau đó làm tin để hiểu.

1. Để giữ lấy xác-thân người, biết bao giờ có lại được. Còn quý hơn vàng bạc, châu báu, ngọc ngà trên đời.

Ai là người dám xướng lên tránh khỏi tai nạn này được?

Ai là người đứng lên ra tay tế độ non-quần sanh-chúng?

Thầy thầy đều bị cùng một nạn-tai, còn ai cứu ai được nữa.

May ra có Trời-Phật Đấng Toàn-Năng mới cứu vãn được nhân-loại.

Vì vậy, nay Thượng-Đế đã hé màn trời, vén ngút mây mù chỉ dạy cho nhân-dân phương-pháp để tự vệ, cứu lấy mình mỗi cá-nhân.

Than ôi! Nghe đến hai chữ biến-thế đã đau lòng dường như ruột thắt gan bào, mà biết làm sao bây chừ, chẳng còn nỡ lòng nào giấu-giếm chi nữa.

Những điều gì mà người tu đã nhờ Trời Phật dạy biểu từ bấy lâu nay.

Và tự mình đã gieo và gặt hái bao lần khi luồng truong qua ải, khi lên đèo, xuống biển, khi lạc giữa rừng già U-minh, cùng lâm vào bãi sa-mạc không thể tấn-thối chỉ chờ Tử-thần đến cứu thôi.

Ngày nào Quân-chúng sanh-linh đã bị trải qua một phần nào sự nguy tai biến thiên vừa rồi.

Trong cái rủi mà tìm ra cái may mới xuất xứ bài “PHÁP VÔ ÚY” này rút trong kinh nghiệm.

Kinh Phật rất nhiều vô tận, cũng đã được gọi là tối đại đa số, do đó mới có Bồ-Tát đa hạnh, biết làm sao mà con người biết đặng duyên để đi cùng đến tốt.

PHẬT-PHÁP LÀ GÌ?

Là những lời Vàng tiếng Ngọc của Phật thốt ra trong hồi giáo huấn 49 năm: lời ấy gộp lại thành Kinh Khế, đang thời hiện tại lưu-hành trong Hoàn-Võ.

Phật-Pháp chỉ cách hành-vi của chúng-sanh theo đúng với chơn-lý chẳng ngoài cách ăn thói ở, để tránh tứ-khổ: sanh, lão, bệnh, tử, thoát ly luân hồi. Nói trắng trợn và dễ hiểu hơn là các Kinh gom về mục-phiêu giải-thoát trở thành Phật như Ngài.

Muốn thành Phật phải tu. Nhưng mà đói khát rồi chết còn thân đau mà tu; hoặc sống sót gượng được bao lăm ngày mà tu.

Tu là sửa-chữa tánh-tình thuộc LINH-HỒN.

Linh-Hồn là chủ mà thân là nhà.

Chủ không nhà tựa vào đâu?

Vậy nên nói đến tu có nghĩa là muốn nói tu-bỏ hoặc ráng dinh dưỡng xác-thân, chỗ trú ngụ tạm thời của Linh-Hồn, nói đúng hơn là Linh-Hồn ngự trị nơi thân.

Còn thân mới còn Linh-Hồn, mới còn tu đặng. Biết thuở nào mà còn được thân như nay, được thân thiết rất quý báu thay! Rất may mắn thay!

Có thân mới có “Nhơn Điền” hòa hiệp cùng Thiên-Địa-Điền mới hóa thành Tiên-Phật.

Trong ba loại này: Điền Tam-Tài thiếu một thì không thành gì hết.

Vì vậy, người cần phải thận trọng ráng giữ cho còn thân.

Nhưng thân được tráng-kiện thì tinh-thần mới cương kiện (Un Esprit se loge dans un Corps Sain).

Ngũ-Tạng, Lục-Phủ của Thê-xác được cương-kiện, người mới dễ tu. Vì bởi đủ kiện lực sanh khí.

Tu là: trong trừu-thất-tình lục-dục ngoài bề **Ngũ-quan**: nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân.

Khi bề được Ngũ-quan trừ được Ngũ-căn, con người mới thoát khám tù (𠵼) con người mới ra vòng tứ đồ-tường bốn bức tường đồng hãm thân người, bốn tường đồng: Sắc, tài, danh, lợi.

Trong bốn chữ này chỉ có chữ tài là trọng hơn hết đứng đầu. Có Kim tiền chơi tiên, mua danh, bán tước, nói trắng ra tiền làm người vốn bản thiện trở nên tham lam, sắc dâm, ăn no, ngủ ấm.

Tứ dục này không bao giờ ngưng nghỉ, khiến cho con người lui-thủi chạy vòng quanh quần cho đến thời-giờ cuối cùng trút hơi thở mới hết.

Than ôi! Nhơn-thân gian lao, khổ cực biết bao trọn một kiếp phù-sanh.

Chết rồi cũng chưa mãn nợ trần Linh-Hồn còn mang hai vai oằn oại một gánh nợ nghiệp-chương, luân hồi trở lại thế-gian để thanh toán mỗi nợ oan-nghiệt này biết bao chừ cho xong?

Linh-Hồn đang trong trắng sạch sẽ mà hồi cựu vị ngôi Tiên-Phật, dựa kê bề ngọc.

Thâm thay cho chúng sanh!

Thương thay cho nhơn-loại!

Đời là trường rèn-tập, luyện, là nơi trả quả, là nơi học hỏi cho các Nguyên-nhân.

Thế gian cũng là nơi đọa-đày không ngày trở lại, cho những Linh-Hồn nào còn non yếu không khắc phục trước mọi cảnh vật.

*Trường đời trong Kiếp phù sinh,
Ngày mai chẳng biết đời mình ra sao
Tuần-hườn Vận-hội đáo đầu*

Vòng tròn giáp mối chuyển bầu Càn-Khôn

*

Chinh-chinh ác lặn non đoài

Cha con chồng vợ, tứ thầy loạn ly

Quý ma ác thú đến kỳ

Thánh, Thần, Tiên, Phật ra thi hội này.

Hỏi người thế! Hỏi ai là chúng sanh thấy vậy có buồn ư?

Thôi thì thôi! Trong Vạn Kế chỉ có một con đường duy nhất là tìm cách giải-thoát cho thể-xác luôn cả Linh-Hồn sanh-linh. Giải-thoát bằng cách nào, chỉ còn có biết tìm một con đường tu thôi.

Tu là gì?

Là tu bỏ, là sửa-chữa.

Trong nhơn-thân, về phần hữu-hình là tu-bỏ Ngũ-Tạng Lục-Phủ, chỗ nào hơi chỉnh lệch là sửa lại cho quân-bình được thăng bằng, thiếu sức thì bồi sức.

Về phần vô-hình thuộc tâm-tánh nên tìm tánh tốt học và hành, trừ thải những gì gọi thói quen, tánh xấu thành-kiến ti như thói mê ăn uống, ưa thích món ngon vật lạ, chịu làm cho khoái ổ gà cho vui miệng, như dâm dục, say đắm bóng sắc hao mòn khí-thể.

Kim tiền làm cho người ưa mùi bạc trắng, thích màu vàng ánh.

Tiền biết khiến nó, biết xử-dụng nó là trung thần, không gì hơn tôi ngay, rất hữu ích giúp người, từ cõi trần-gian đọa-đày đi tới cõi Thượng-Thiên, nhờ tạo nên nền nhân tánh bổ-thí.

Như danh, giả danh trong thế-gian là, cõi tạm, phù-du sớm nở tối tàn. Rốt cuộc cũng hoàn không.

Có ích gì để ý tới mà tưởng đến danh.

Tu là dứt bỏ các tánh xấu này.

Muốn tu chân thì tìm Đạo.

Đạo là con đường duy nhất của Vạn-Linh sanh-chúng của Thầy ban phát, từ Thầy đến thế gian, rồi từ thế gian các Vạn-Linh trở lại cùng Thầy.

Đạo là đường cứu-rỗi.

Thế trong đời Hạ-Ngươn mặt kiếp này, nếu hiểu thấu và biết rõ Đạo, người phải làm sao?

Phải ngày tập, đêm luyện, khổ cực chẳng nao lòng, gọi công quả, công trình, công phu:

*Vì mến Đạo mà làm công quả
Vì muốn tu việc cả đăm-đương
Khổ lao chẳng bồng không lương
Không danh, không vị, quan-trường thế-gian
Hễ người sù mạng hiểu ra
Phận hành bao quản những là khó khăn
Nhân tình thế-thái lãng xãng
Người tu không chấp vẹn toàn lòng nhân.*

“PHÁP VÔ ÚY” chẳng những lợi ích cho đời, giúp cho đời trong con biến-thiên biến-thế, mà giúp luôn cho bên tinh-thần Vô-vi con người dẹp tất cả mọi sự việc âu lo, dẹp luôn cả phiền não lại đưa con người đến chỗ mức lòng không còn biết sợ khuôn tù của đời là gì, sẵn lòng phá khám tù mà người đã bị nhốt từ thuở mới tạo Thiên lập Địa.

“PHÁP VÔ ÚY” bày ra chỉ cho tất cả đồng bào những ai có tinh-thần vững chắc, có đủ đức-tin, vui lòng đi thử rồi mới thấy kết quả lợi-ích là dường nào, trí óc mở mang ra sao, lòng vui mừng có khác thường không.

Không biết bao người từ lâu thấy đời, mỗi ngày mỗi khổ thêm mong sao tìm ra một phương giải khổ. Nay gặp “PHÁP VÔ ÚY” đồng ý nên nghe rồi là đặt đức-tin, đầy đủ và đi ngay.

Họ toại chí đến 50 ngày và 100 ngày mà không chán còn muốn tuyệt ăn uống luôn.

Bác-Sĩ CAO-SĨ-TẤN

Pháp Danh KIẾN-THÀNH

---oOo---

PHÁP VÔ-ÚY PHẢI CHĂNG LÀ PHẬT- PHÁP? HAY KHÔNG PHẢI PHẬT-PHÁP?

Có người bát “Vô-Úy” không phải PHẬT-PHÁP.

Rồi họ viện lẽ “Vô-Úy” không có ghi chép trong các Kinh-Phật, họ tưởng họ đã có lý lắm rồi.

Nhưng sự thật, họ đã làm (nào khi tham thiền dưới cội thọ Bồ-Đề) đáng lẽ họ nên nói: tôi không thấy không để ý đến Vô-Úy trong các Kinh-Phật hiện đương lưu hành.

Vì Kinh Phật có nhiều pháp môn đến tám muôn bốn ngàn, nghĩa là nhiều lắm rồi. Có ai mà biết và đếm được cho hết.

Nay muốn biết Vô-Úy có phải là Phật-Pháp chăng thì trước hết phải nhận định những điều này:

PHẬT-PHÁP LÀ GÌ?

Hết thầy Phật-Pháp có ghi chép đủ trong các Kinh Khế hiện đang lưu hành chăng?

PHẬT-PHÁP là tất cả những lời của Chư-Phật dạy chúng-sanh phải nương thân theo đó mà ăn, ở và hành động cho khỏi bốn cái khổ lớn: SANH, LÃO, BỆNH, TỬ để đến Niết-Bàn và rốt ráo được Như Thiết Chung Trí hay là thành Phật như Phật vậy.

Nói cách khác, tất cả những lời Phật dạy có mục đích này:

a) Giúp chúng sanh thoát cái vòng lẩn-bẩn nó buộc trói chúng-sanh trong ba cõi: “Hồng-Trần”, “Sắc-Giới” và “Vô Sắc-Giới” tức là được giải-thoát, được Niết-Ban.

b) Giúp chúng-sanh thành Phật.

Cái vòng lẩn-bẩn đó là gì?

Nó là “NGŨ-DỤC” năm món mà chúng-sanh, nhưt là nhơn-loại đương ưa nhưt: TÀI, SẮC, DANH, ĂN, NGŨ.

ĂN no rồi thì NGŨ nghỉ, kết-quả là có sức mạnh khí đủ tinh đầy sanh đằm (dâm SẮC) có nhiều tiền (TÀI) cũng thỏa mãn cái DANH.

Như vậy, nhơn loại chạy quanh cái vòng ĂN, NGŨ, SẮC, TÀI, DANH (chẳng khác nào Kiến bò miệng chén) ... Không nghỉ không ngừng, gian lao khổ cực biết bao nhiêu, chí đến lúc đầu bạc răng long mà cũng chưa biết chán.

Rồi chết lại tái-sanh lại nữa để chạy theo đuổi cái trò đời lẩn-bẩn đó, từ kiếp này qua kiếp nọ nhiều cho đến không ghi bàn được, gọi là A-tăng kỳ-kiếp mà vẫn chưa đến đâu hết, còn ở một chỗ cũ.

Phật thương chúng-sanh, chỉ cho chúng-sanh đường lối thoát, để ra khỏi vòng đó (thoát ly).

Những lời Phật dạy để đoạt cho được cái mục-đích đó đều là PHẬT-PHÁP hết thảy.

Nói cách khác: những lời dạy do Đức Thích-Ca hay Chư Phật khác nói ra, do các vị Bồ-Tát, hay do các vị Thiện-Hữu Tri-Thức nói ra để giúp chúng-sanh để thoát-ly ra ngoài dứt cái **Ăn, Ngủ, Dâm, Tiền-tài, Danh-vọng**.

“PHÁP VÔ-ÚY” giúp cho **Khỏi cái đau, chế ngự cái ăn**, diệt trừ cái dâm tức là Phật-Pháp chứ còn gì nữa.

Đạo Tâm
LÊ-VĂN-KẾ

---oOo---

NHỮNG LỢI ÍCH CỦA GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY

Đã từng thực nghiệm “GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY” tôi nhận thấy sự ăn thịt cá làm cho con người nặng-nề ô-trược lại thêm sanh bệnh-hoạn.

Ăn hoa quả, con người được nhẹ-nhàng khoan-khoái.

Nếu thực-hành “GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY” thì tâm-hồn sẽ được thanh-thoi, thanh-khiết tiếp được Điền-Lành, bớt được bệnh-tật, tập cho mình có tánh cương-quyết, trì-chí, nhẫn-nại, hy-sinh, hiền-lành, khoan-hồng và rộng-rãi.

Đó là những điều nhận xét của tôi sau khi đã thực-hành “GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY”.

“PHÁP VÔ-ÚY” có thể giúp ích cho mọi người từ giàu hay nghèo, già hay trẻ, thường-nhơn hay trí-thức.

Từ mục-đích tầm thường nhưt như là tránh sự đói hay là nghỉ ăn để đỡ tốn tiền, phí thì giờ qua những mục-đích trung-bình như để chữa bệnh, để sửa đổi tánh tình, để tránh tai-nạn, để giúp đỡ người khác, đến những mục-đích cao-siêu như tiếp được Điền-Linh, bùa rải Điền-Lành v.v... “PHÁP VÔ-ÚY” đều thỏa mãn chúng ta được.

Ước ao sao mọi người được thực-hành một lần “PHÁP VÔ-ÚY” trong 7 ngày, dù với mục-đích nào cũng có dịp dùng tới không nhiều thì ít.

Nếu được tiến-bộ hơn nữa trong “PHÁP VÔ-ÚY” thì không có gì tốt bằng.

SAIGON, ngày 19 tháng 2 năm 1964
Bác-Sĩ Chơn-Ngôn TRƯƠNG-NGỌC-HƠN
200, đường Cống-Quỳnh Saigon

---oOo---

NGUỒN GỐC GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY

“GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY” phát hành năm Canh-Dần 1950 tại “Liên Hoa Phật-Học-Hội” do Ngài Bác-Sĩ Cao-Sĩ-Tấn làm Chánh Hội Trưởng.

“PHÁP VÔ-ÚY” được Ông Thanh Tra Tiểu-Học Nguyễn-Văn-Bường dịch ra pháp-văn gởi qua Pháp và Luân-Đôn, vì nhiều người gởi thơ đến xin.

“PHÁP VÔ-ÚY” được Ngài Bác-Sĩ MALAKASERÀ chánh Hội-Trưởng Tích-Lan Công-Đoàng Tôn-Giáo từ 26-5-1950 tới 6-6-1950 phê chứng như sau đây:

“NẾU QUẢ THẬT VẬY THÌ ĐÂY GIẢI-PHÁP CỐT TRỤ CHO NỀN TẢNG HÒA-BÌNH THẾ-GIỚI, VÌ CÓ HÒA TRONG RỒI MỚI CÓ HÒA NGOÀI”

Ngày 23-10-1950 tại Luân-Đôn

“HỘI NGHỊ TÔN-GIÁO HOÀN-CẦU QUI-TẮC HÒA-BÌNH”
Nhìn nhận “Giải-Pháp Vô-Úy”.

Ngày 26-11-1950 tại Ba-Lê Ngài Giám Đốc Giraw sở Institut de Biologie Physico Chimique của trường Đại-Học Ba-Lê chứng nhận sự áp dụng “Giải-Pháp Vô-Úy” có đủ điều-kiện thì rất có ích trong cơn đói kém. Sau khi Ngài thí nghiệm “Pháp Vô-Úy” thành công đặt tên là “MÉTHODE-AÉROHYDRIQUE” (Pháp Khí-Nước).

Phần xuất-dương phổ-truyền hóa do cố Đạo-Trưởng PHAN-THANH pháp danh BẠCH-LIÊN.

Phần trình-bày tại Việt-Nam ban hành “Giải-Pháp Vô-Úy” cùng giữ tài-liệu hồ-sơ chứng minh “Pháp Vô-Úy” do Ông Đốc Đặng-văn-Tấn pháp-danh Ngô-Chơn.

Phần phổ-biến đăng lên báo Thế-Giới. Báo Ánh-Sáng số 1660 ngày 2-10-1953 cùng báo Tập-San Công-Dân số 62, 63, 65 do Ngài Bác-Sĩ Chơn-Ngôn TRƯỜNG-NGỌC-HỒN đảm-nhiệm.

Phần nghiên-cứu phát-minh do cố Đạo-Trưởng LÊ-THÀNH-THÂN Thánh danh Louis-Marie Đạo-hiệu TỬ-QUANG.

---oOo---

GIẢI-PHÁP VÔ-ÚY THỰC-LỰC VÔ-VI TỰ-CỨU

Không sợ đói, mệt khi lâm biến cố.

Hay bình thường áp-dụng nghĩ ăn giải độc-tổ.

Thế nào gọi danh-từ PHÁP VÔ-ÚY?

PHÁP là phương-châm diệu-dụng “HẤP ÁM ĐỘNG TỊNH” thuộc “VÔ VI” gọi “TỬ ĐẠI CHƠN HIỆP” điều hòa nhơn-thân thuộc hữu-hình gọi “Tứ Đại Giả Hiệp” ĐẤT NƯỚC GIÓ LỬA, thực thi câu: “TÁ-GIẢ CHƠN-TU”.

Thể hiện “PHÉP BÍ TRUYỀN” của các bậc giáo-tổ thời xưa mật ẩn lưu dấu hiệu.

Là biết vận-chuyển “KHÍ ÂM-DƯƠNG TƯƠNG HIỆP” qui “TAM-BỬU” khai thác Điền-quang làm bộ thiết-giáp Đạo-Đức để đối phó với thời Nguyên-Tử chiến tranh kỳ Mạt-pháp, cơ tận-diệt

cuối Hạ-Nguồn lâm biến-có bất-ngờ thực-lực “VÔ-VI TỰ-CỨU” lướt qua mọi trở lực không sợ đói, mệt và không sợ chết bất ngờ.

VÔ: KHÔNG
ÚY: SỢ

“PHÁP VÔ-ÚY” rộng phổ-biến, mà đồng-bào miền Nam-Việt đã từng thí-nghiệm và được kết-quả mỹ-mãn.

Thực-hành “PHÁP VÔ-ÚY” nghỉ ăn là dùng cái máy điện trong thân mình có thể không ăn 7 ngày hoặc trên nửa mà không đói mệt, trái lại khoan-khoái nhẹ-nhàng.

Áp-dụng trong cơn ngộ-biến không có thực-phẩm dùng và không nước uống thì có hai điều trở ngại:

- 1) Cơn đói đòi hỏi dạ-dày.
- 2) Mệt người đến xỉu.

Muốn đánh tan hai trở lực ấy thì dùng hai lối hô-hấp gọi nội công phu:

I. CÁCH THỰC NGHIỆM NỘI CÔNG PHU PHÍA TRƯỚC (Để làm cho hết đói) (Xem hình trang 8)

Tập trung 2 mắt – 2 lỗ tai – 1 miệng ngậm khít răng chót lưỡi để trên ổ-gà hòa 2 lỗ mũi.

HẤP: hơi thở thật nhẹ-nhẹ; theo hai dây “Ốc-Phế-Vị” phía trước ngực thẳng xuống dưới rún độ 3 phân đoạn: (bụng tự nhiên phì ra có chất ẤM)

NÍN THỞ: Nhứu Hậu-Môn (ĐỘNG) đồng thời đưa hơi xuyên lên trên rún cũng độ 3 phân cấp thời.

HỒ: Thở ra phát-tiết hơi từ cổ cũng nhẹ-nhẹ cho xuống, để ý ngó giữa rún (dứt hơi ra bụng tự nhiên hót vào là hườn **TỊNH**)
Đó là một HỒ-HẤP: NỘI CÔNG PHU.
9 lần vận hành thì không đói.

Chú ý: Nên hấp hơi thở nhẹ bên trong, chớ hít mạnh quá hơi bị dồn lên ngực sẽ bị ran mệt tức ngực.
Rồi sang qua hô-hấp nội công phu phát-tiết phía sau (8) để làm cho hết mệt.

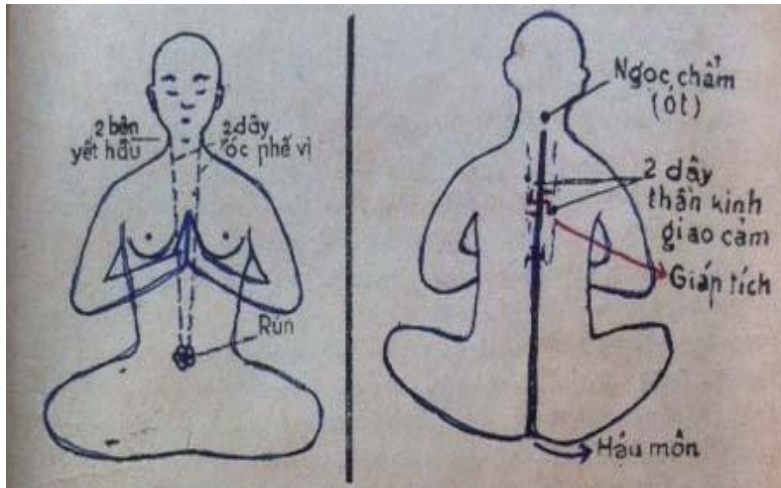
II. CÁCH THỰC NGHIỆM NỘI CÔNG PHU PHÍA SAU: (Để làm cho hết mệt và hết lo sợ)

Cũng tập-trung như cách trên.

HẤP: hơi thở nhẹ theo hai dây “Ốc-Phế-Vị” phía trước ngực thẳng xuống giữa rún đoạn: (bụng tự nhiên phì ra có chất ẤM)

NÍN THỞ: Nhứu Hậu-Môn (ĐỘNG) đồng thời để ý phía trên sau cổ ốt (Ngọc-Châm) cấp thời.

HỒ: Thở ra phát-tiết hơi cũng nhẹ-nhẹ theo hai dây “Giao-Cảm Thần-Kinh” phía sau lưng tỏa xuống giữa trung tâm xương sống mắt ngó tại “GIÁP TÍCH” (dứt hơi ra bụng tự nhiên hót vào là hườn **TỊNH**).
Đó là một hô-hấp nội Công-phu
Cũng 9 lần vận-hành thì không mệt.
Nếu hành đúng thực-nghiệm thì được khoan khoái nhẹ nhàng.



Đi, đứng, nằm, ngồi nếu thấy đói, mệt thì vận-hành 9 lần phía trước, 9 lần phía sau.

Đoạn nhịp cắn hai hàm răng
(Để làm cho đỡ khát nước)

Sau khi nội công phu xong, nên ngậm miệng, chót lưỡi để trên ổ gà nhịp cắn hai hàm răng 32 lần thì sẽ có nhiều nước miếng tuông ra thấm giọng đỡ khát (nếu còn khát nhịp thêm).

Bình thường Hành-giả có quán-tập trước mấy lối hô hấp làm cho no và khỏe hòa nhịp đặng khi lâm cảnh áp-dụng rất hữu hiệu.

CHƯƠNG-TRÌNH TỔNG QUÁT

(Hành-Pháp Vô-Úy nghĩ ăn)

Bình thường Hành-giả muốn nghiên-cứu thực-nghiệm nghĩ ăn 7 ngày để giải độc-tổ sửa-chữa Ngũ-Tạng yếu đau.

Trước khi đi ngủ phải uống thuốc xổ trống bụng rồi mới Vận-hành nội công-phu phía trước, phía sau theo hai lối đã thông qua.

Vẫn sinh hoạt theo thường lệ.

SÁNG: Dậy sớm Vận-hành nội-công-phu phía sau phát-tiết tại “**GIÁP-TÍCH**” 108 lần.

CÁCH NGỒI: Ngồi cách nào tùy phương tiện Hành-Giả. Nhưng ngồi phải thẳng lưng, mắt lim-dim tập-trung theo nhịp thở điều hòa, cột được tâm viên, ý mã tích khí lành đượm nhuần mạnh khỏe. Sau khi nội-công-phu xong đoạn pháp quán tập nhịp răng 32 lần.

SAU KHI XẢ NGỒI: Lấy hai bàn tay chà có hơi ấm, đoạn lấy tay mặt chà nửa phía mắt mặt bên trái, tay trái chà phía nửa mắt mặt bên mặt 9 lần. Chà xát hay tay và xoa trước ngực cùng phía trước hay tập thể dục nhẹ như co rũi tay, chon để chuyển gân thêm sức gọi là “hiệp nội-ngoại chi Đạo”, hầu sau này ngừa bệnh tê-liệt nhưc mới bởi thời thể độc-khí lan tràn.

VÁN-ĐỀ TẮM: Mỗi ngày 2 lần tắm, sau khi thể-dục lau ráo mồ hôi nghỉ một lát đi tắm.

VÁN-ĐỀ NƯỚC UỐNG: Mỗi ngày từ 2 đến 3 lít: nước đường chanh cam để chút muối, nước mía, nước dừa, hay ngậm đường uống nước trắng.

Đầu tiên quán-tập 7 ngày nghỉ ăn giải độc-tổ sửa-chữa Ngũ-Tạng yếu đau nên cần dùng mấy thức uống trên và ngậm không lạt miệng hầu để uống nước nhiều để rửa vị và ruột cho sạch chất mật tiết ra do gan qua ruột gây cơn nóng xót ruột, nước đến ruột qua thận làm máu loãng lọc rồi đào-thải độc-chất ra khỏi thân xác.

Vì nguyên-lý này nên dùng nước nhiều.

TRƯA, TỐI, KHUYA cũng y hành.

Ngoài bốn thời lúc nào thấy đói, mệt thì vận hành 9 lần phía trước, 9 lần phía sau đã trình qua đoạn thực nghiệm.

Chỉ có ba ngày đầu chưa quen nhịn và quán-tập chưa-thuần nên hơi uể-oải, cũng có triệu chứng của tạng nào yếu sẽ hiện ra.

Với ý-chí cương quyết sẽ lướt qua ngày thứ tư sẽ thấy khoan khoái nhẹ-nhàng.

Hành-giả nếu thấy trong mình nóng, ngày thứ tư nên uống dầu xô hoặc rửa ruột (lavement)

Cần đặt lập-trường với ý-chí thực-nghiệm nghỉ ăn, vì sẽ bị cảm-dỗ thức ăn do người mời quà mà ngày thường ưa thích rồi bỏ dở cuộc.

Hoặc trong lúc nghỉ ăn bị lâm cảnh thử-thách hay gọi bị khảo nên bình tĩnh tập-trung vận-hành “nội-công-phu” phía sau phát tiết hơi ra tại **GIÁP-TÍCH** mở tia-sáng, đượm-nhuần giác-tánh mà thân-nhiên trước cảnh nghịch trái ý lòng, vui hòa làm bài học nung chí trên đường “tự giác-nhi giác-tha”, thoát qua tam-chương phiền não, mở tâm **Thiền** tánh **Định**.

Như thế làm sáng tỏ môn pháp “thiền-định” tịnh trong cảnh **động** mới đắc câu: “TÂM tức PHẬT” “PHẬT tức TÂM”.

Đó là thể hiện phương giải-thoát.

VẤN-ĐỀ ĂN LẠI: Muốn đúng “PHÁP VÔ-ÚY” nên bắt đầu uống nước cháo có nhựa, sau dùng cháo lỏng nấu như bằng phân nửa thời gian nghỉ ăn rồi cơm là vì để cho từ có nhiều thì giờ giãn rộng y như xưa. (Nếu không giữ đúng qui-tắc dặn thì có hại cho bao tử về sau).

Nên dùng nước canh hay nước trái cây hầu khỏi bón khi xả. (Nếu chữa hẳn hết bệnh một vài tháng sau hành lại đi tăng thêm bằng 2).

SAU KHI ĂN: Vì thời thể độc-khí lan tràn có thể nhiễm lâm vào thức uống ăn, để ngừa bệnh bất-thường, trợ bộ máy tiêu-hóa, làm ấm bao-tử thoát khỏi bệnh nếu có đau.

Không phân thời đi, đứng, nằm, ngồi lúc nhớ ra nên quán-tập:

HẤP: hơi thở sâu giữa rún đoạn.

HÔ: Thở ra phát tiết hơi cũng xuống giữa rún sẽ có chất **ẨM** đốt các thức ăn mau tiêu hóa.

Chỉ có hai đoạn không có nhứ Hậu-Môn.

Đây là phương **HẤP-ẨM**.

Hằng ngày Hành-giả quán-tập sẽ thành tự nhiên, giữ được nguồn sống khỏe mạnh, cương kiện, khỏi lo tổn hao tài chánh về thuốc men, bảo-tồn mầm hạnh-phúc tươi-vui đầm ấm trong gia-đình.

Ra ngoài xã-hội đầy-đủ năng lực đơm-đương phục-vụ chơn-ly giúp-đỡ thế-nhân, vun-trồng cội-đức, thể-hiện được “Cách-Mạng Bản-Thân” thực thi đời sống **TÂN-DÂN MINH-ĐỨC**.

Lãnh hội cùng quán-tập thực-nghiệm **PHÁP VÔ-ÚY** để làm phương tiện xử-dụng ở mọi hoàn-cảnh không nô-lệ cho thức ăn đòi hỏi mà phải vào lòn, ra cúi, hạn-chế được vấn-đề ăn, tránh âu lo phập-phồng nạn đói bất ngờ trong thời Nguyên-Tử chiến-tranh lăm biền-cổ mà thực-thi.

*Không sợ đói khi lâm biến cố
Khỏi âu lo nạn khổ phập-phồng
Sẵn có “VÔ-ÚY PHÁP” tông
Thực-thi tự-cứu khỏe lòng qua cơn*

Như thế minh xác danh-từ

VÔ: KHÔNG

ÚY: SỢ

Thành công trên đường hành “PHÁP VÔ-ÚY” đầu tiên 7 ngày nghỉ ăn giải độc-tổ. Sau khi xả ăn lại, hằng ngày trước bữa ăn hay lúc bụng đói, thực-thi chương-trình: Sáng, trưa, tối, khuya xử-dụng lối hô-hấp: nội-công phu phía sau phát-tiết hơi ra mắt ngó lại “GIÁP TÍCH” làm “Kim Chi-Nam” tu-tập với đường lối chánh-tín, căn-bản, mục-phiêu “CẦU-NGUYỆN THIÊN-ĐỊNH CÓ QUI-TẮC” hầu có Âm phù Dương trợ mà thăng tiến trên đường cứu-cánh giải thoát và độ tha.

Đồng thời hòa mình tác phong cán-bộ dọn đường nhập thí trường Long-Hoa Đại-Hội, đón mừng Đức Phật Chúa Cứu-Thế Tái-Lâm Phán-Xét Đại-Đồng tân-tạo Thánh-Địa Jérusalem. Do “Khí Âm-Dương Tương-Hiệp Tam-Thiên Cảnh”, 9 tầng giới, Điển phối hợp mở CỬA THIÊN-ĐÀNG Phật Thánh-Tiên tung luật ân-xá xuống thế độ đời giúp người trực-giác tự tu, trợ luật bảo-tồn, khai cơ Kiến-thiết mở “CỬA ĐỊA NGỤC” Hung-Thần Ma Quỷ tung ân-xá tiến lên ám ảnh lòng người xáo trộn thừa luật đào thải gây mầm phá-hoại, mở “CỬA TỊNH-ĐỘ” các Chơn-Tu quá-văn, hay các Chơn-Hồn Thánh Thiện ở “Cảnh Luyện-Tội” đều tiến lên tự chọn nhập thai bào nên hình-thể bồi tu công đức thêm rèn luyện tinh-thần hầu đắc Kim-thân Thánh-thể, hoặc nhập điển tá cơ khuyến thiện độ đời mở màn Thánh Đức Thượng-Ngươn.

(Nhận thức bài thi dự-ngôn trong quyển “Thánh Ngôn Hiệp Tuyển” của nền-tảng Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ) nêu:

*Hảo Nam-Bang! Hảo Nam-Bang
Tiểu-quốc tảo khai Hội Niết-Bàn
Hạnh ngộ Cao-Đài truyền Đại-Đạo
Hảo-phùng Ngọc-Đế ngự trần-gian
Thi ân tế chúng thiên tai tận
Nhược-thiệt nhược-hư vạn đại an
Chỉ bửu nhơn sanh vô giá định
Năng tri giác-thể sắc cao ban.*

Nhuần gọi cơ “Ân-Xá Kỳ Ba của Đức Thượng-Đế” thực thi Phật-Pháp bình đẳng nên Chơn-Truyền “ĐẠI THỪA VÔ-VI TÂM-PHÁP” được rộng phổ-biến cho mỗi dân sanh, chí thiện theo lòng Trời thể hiện “NHƠN-HÒA” bên trong khai “TAM-QUAN” (Ngọc-Châm Quan, Giáp-Tích Quan, Vĩ-Lu Quan) thông “Cửu-Khiếu”.

Thực hành câu:

“Phá nứt khiếu chi Huyền-Quang Tánh hiệp Vô-Vi thống Tam-Tài (Thiên Địa Nhơn) Chi bí chỉ

Hòa Bản-Thể: Đại-Thiên-Địa hiệp “Thầy là các con”, “Các con là Thầy” khai nguồn Phật-Tánh mở tia sáng biết Trí-Huệ bên trong, luôn sự bên ngoài, cùng đầy điển lực hòa mình nhập hội Niết-Bàn khai cung ghinhh Đức Di-Lạc Phật-Vương chủ Hội.

Hãy thể hiện rước Ân-Điển Ba-Ngôi Mầu-Nhiệm Thiên-Chúa đồng một tính một phép hầu khôn ngoan, lướt qua mọi trở-lực dọn đường cho Đấng Chúa Cứu-Thế Tái-Lâm Phán Xét Đại-Đồng, tân tạo Thánh Địa Jérusalem Mới.

Cửu Cửu Càn-Khôn Dĩ-Định
Hay câu “BẢO GIANG THIÊN-TỬ XUẤT”
(Bảo-Giang tức Cửu-Long-Giang)

---oOo---

PHÁT BỒ-ĐỀ TÂM HÀNH PHÁP VÔ-ÚY

Hành-giả muốn thực nghiệm hành “PHÁP VÔ-ÚY” nghỉ-ăn, trước phải dọn mình thanh-toán những gì qua không Ý lành gọi là gọi rửa bộ Thân-Kinh não.

Đề đào tạo một Tân-Dân dọn đường rước Đấng Chúa Cứu-Thế Tái-Lâm Phán Xét Đại-Đồng, tân tạo Thánh Địa Jérusalem Mới.

Hầu cung nghinh Chúc mừng Đức Di Lạc Phật-Vương Hiện Thân Chủ-Hội Long-Hoa khai Niết-Bàn tại trần-gian.

Đào cáo
(tùy tín ngưỡng Tôn-Giáo của mỗi Hành-giả khẩn-nguyện tôn-danh ...)

Chứng minh Họ, Tên Xin thành tâm phát-nguyện hành chánh pháp hiền Như-Lai Chơn-Tánh, rước Ân-Điền Ba-Ngôi mẫu-nhiệm Thiên-Chúa gìn thập-thiện giữ thân, khẩu, ý:

THÂN: Tránh sát sanh, tà-dâm, du-đạo

KHẨU: Tránh ý ngữ, ác ngữ, vọng ngữ, lưỡng thiệt

Y : Tránh tham, sân, si

Đây là lễ đầu tiên tự phát-nguyện hầu khai-thông các Đấng Giáo Tổ chứng minh gia-hộ.

Giúp Hành-Giả thực thi **Chân-Pháp**, thông rõ **sự lý**, của “Phép Bí-Truyền” theo hai lối hô-hấp gọi nội công-phu hội ý phía trước và phía sau, lãnh-hội bài thiệu và dấu hiệu mật ân truyền của các bậc giáo-tổ thời xưa biểu dương bên ngoài.

Xin hiển trình tâm đắc.

I. PHÂN TÁCH BÍ-TRUYỀN NỘI CÔNG PHU PHÍA TRƯỚC.

(Để làm cho hết đỏi sửa chữa Ngũ-Tạng)

Định tâm không hòa ngôi “VÔ CỰC”

Tập-trung **mắt, tai, miệng, mũi** trong **thân để ý** là “nhiếp lục căn nơi hữu-thể Tứ-Đại (đất, nước, gió, lửa).

HẤP: hơi thở nhẹ bên trong theo hai dây “Ốc Phế-Vị” (Neural Pneumogastiques) phía trước ngực hòa tạng (**TÂM**) thuộc **NAM-PHƯƠNG:** BÍNH-ĐÌNH âm lý số.

ĐỊA-NHI sanh **HỎA** qui **CHÂU-TƯỐC** (Phụng Đồ) tức “ĐẠM-KHÍ”.

- Vượng Bát-Quái cung **TRUNG HU** (☵)
“Ly Vi Hòa” tiêu biểu “**NHÚT DƯƠNG**” (1)

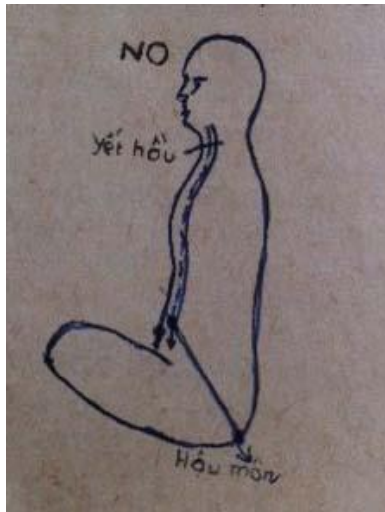
Sổ-xuống (trung Giây-Nóng) đưa thẳng hơi xuống dưới rún bên tạng “**CAN**” thuộc **ĐÔNG-PHƯƠNG:** Giáp, Ất âm lý số **THIÊN TAM** sanh Mộc qui **THANH-LONG** (Rồng Xanh) tụ **KHINH-KHÍ**.

Minh xác câu:

ĐÔNG TAM, NAM NHI đồng thành **NGŨ**

“**Can-Tâm**” hiệp thành một nhà **HỎA** nguyên lý, đem hơi xuống gọi **HỎA-GIÁNG** có chất “**ẨM**” phía trước bụng.

NÍN THỔ: Nhứ Hậu-Môn dẫn **KHÍ**, Hư Vô xúc-xuống hòa ngôi “**THÁI-CỰC**” Tạo-Hóa. Đồng thời



chỗ nhú dẫn “**KHÍ**” chuyển “**ĐỘNG**” “**TINH**” lực nơi mạng-môn giữa hai trái cật tạng “**THẬN**” thuộc **BẮC PHƯƠNG**: **NHÂM QUÍ** âm lý số “**THIÊN NHÚT**” sanh Thủy” qui “**HUYỀN VÕ**” (Rùa Đen) tụ “**HUYỀN-KHÍ**” Vương Bát-Quái cung **TRUNG-MÃN** (☵☵) “**KHẨM VI THỦY**” đượm **DIÊN** tiêu-biểu “**NHÚT-ÂM**” (-) gạch Ngang (trung Giây-Nguội) xuyên hơi đưa lên giao hòa tạng “**PHẾ**” (do hấp hơi xuống dưới rún) thuộc **TÂY-PHƯƠNG**: **CANH-TÂN** âm lý số, **ĐỊA-TỬ** sanh **KIM** qui “**BẠCH-HỒ**” (Cọp Trắng) tụ “**THẦN KHÍ**”.

Minh xác câu:

BẮC NHÚT TÂY PHƯƠNG TỬ cộng chi (NGŨ)

“**Thận-Phế**” hiệp thành một nhà **THỦY** nguyên lý nhú đưa hơi lên gọi **THỦY THĂNG**.

Chỗ nhú đưa hơi lên gọi **CHIẾT KHẨM** (☵☵) Trung-Mãn thành **KHÔN** (☵☵) Lục-Đoạn nằm trên rún, xuyên hơi đưa lên ngang dưới rún là **DIÊN-LY** (☵☵) thành **CÀN** (☵☵) Tam-Liên phối hợp **NHÚT-ÂM NHÚT-DƯƠNG** thành tựu **THẬP-TỰ** (+) hòa ngôi “**LƯỠNG-NGHI TỬ-TƯỢNG**”.

HỒ: Thở ra phát-tiết hơi nhẹ xuống hội ý giữa rún hòa tạng “**TỶ**” thuộc **TRUNG-ƯƠNG**: **MỒ KỶ** âm lý số **THIÊN-NGŨ** sanh Thổ sắc “**Vàng**” qui gia, tụ “**ĐUỠNG-KHÍ**”.

“**Khí Âm-Dương Tương Hiệp**” khai thác **Điền-Quang** nên **Hào-Quang Uyển-Chuyển** bao quanh **Thập-Tự** thêm bốn cánh hóa “**VẠN-TỰ**” (**Vạn**) này hòa ngôi “**BÁT QUÁI**” tồn **THẦN** hườn “**TINH**” **Hồng-Diên** giao đầu, minh xác xâu:

MỒ-KỶ tụ cư sanh số **NGŨ**

.....

Đồng thời thực hành 2 câu đầu của bài thiệu ẩn mật truyền:

THỦY THĂNG HỎA GIÁNG KHẨM LY hoàn **DIÊN-HỒNG** giao đầu **LONG-HỒ** phan.

Là thể hiện.

LẠC-THỜ: **LY** (☵) **KHẨM** (☵☵) phản **Bồn**

HÀ-ĐỒ: **CÀN** (☵☵) **KHÔN** (☵☵)

Điều hành “**Thủy-Hỏa ký-tế**” tiêu trừ bá bệnh.

Đây là **phương tu chỉnh Tam-Bửu Ngũ-Tạng**, trong “**Nhơn Thân Tứ Đại Giả-Hiệp**” đất, nước, gió, lửa, điệu dụng **HẤP, ÁM, ĐỘNG, TĨNH** thuộc **Vô-vi**: “**Tứ Đại Chơn-Hiệp**” thể hiện câu: “**TÁ GIẢ TU CHƠN**”.

Đường nội-công-phu này gọi “**NGŨ KHÍ TRIỀU-NGUỒN**” bởi tụ “**NGŨ-KHÍ**” điều hòa “**NGŨ-HÀNH**” năm phối hợp chồng chất lên nhau (☵☵) cũng gọi là “**TỬ-TỔ QUI-GIA**”.

Nhận thức bài thuộc ẩn truyền

TAM NGŨ NHÚT ĐỒ TAM-CÁ-TỰ

CỔ-kim minh-giả thị-nhiên hi,

.....
.....

Thông rõ bài cơ của Đức Di-Lạc Thiên-Tôn giảng diễn dạy tại “TRÚC LÂM THÁNH-ĐỨC TỔ ĐÌNH” ở Vĩnh-Long. Xin trích nêu một đoạn sau đây:

THI BÀI

*Tình Tạo-Hóa ban điều muôn vật
 Trời với người bắm chất giống in
 Trời thì có Nhật-Nguyệt-Tinh
 Người thì có đủ TINH KHÍ THẦN
 Trời Đất có Ngũ-Hành năm sắc
 Người: TÂM-CAN-PHỆ đặt THẬN-TỠ,
 Huyền vi một máy huyền-vi
 Luân-lưu chuyển chuyển chẳng khi nào ngừng.
 Luyện cho đặng **Tinh** ngưng **Thần** Kết
 Soi cho thông **Khí** huyết **Huyền-Quang**
KHÂM-LY trở lại **KHÔN CÀN**
 Siêu phàm nhập Thánh con đàng là đây
 Tu với luận giải bày rồi đó
 Hỡi môn đồ hiểu rõ pháp môn
 Nhớ lời **Di-Lạc Thiên-Tôn**
TAM-KỶ ĐẠI-ĐẠO chiêu Hồn Tân Dân.*

Cũng hiểu được ý nghĩa lá cờ của Vị Tổ nước Đại-Hàn đầu tiên thành lập biểu dương.



NỀN TRẮNG tiêu-biểu khí Hồng-Mông trung ngôi **Vô-Cực** **VÒNG TRÒN** (O) chính giữa nền tiêu-biểu Tạo-Hóa trung ngôi “**THÁI CỰC**” **RẼ HAI XANH ĐỎ** tiêu-biểu **ÂM-DƯƠNG** trung ngôi “**LUÔNG NGHỊ**”.

Một góc Ly (☲) TRUNG-HU
 Một góc Khảm (☵) TRUNG-MÃN
 Một góc Càn (☰) TAM-LIÊN
 Một góc Khôn (☷) LỤC-ĐOẠN
 Tiêu-biểu “**TỨ-TƯỢNG**” trung **BÁT QUÁI**

Lá cờ biểu dương một Quốc-Thể tinh túy biết tùng theo luật Trời với tinh thần điểm tô Đạo-Pháp bên trong đào tạo một Quốc-hồn hùng-mạnh đầy Bác-ái, thể hiện điều-hòa guồng máy Quốc-gia bên ngoài với căn-bản thanh-liêm trị nước.

Kính trình tâm-đắc hiển quý Hành-giả thường thức, nếu có điều chi sai biệt mong hoan hỉ cho.

II. PHÂN TÁCH LÝ BÍ-TRUYỀN CÔNG-PHU PHÍA SAU

(Đề làm cho hết mệt và hết lo sợ)

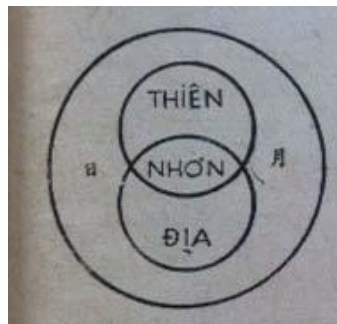
Tập trung mắt, tai, miệng, mũi.

HẤP hơi thở nhẹ theo hai dây “Ốc Phế-Vị” nơi thân phía trước ngực (ẩn **TÂM HỎA**) thuộc “**MẠCH-NHÂM**” để ý xuống giữa rún có chất “**ÂM**” là nhịp lục căn “**THÂN HẬU THIÊN KHÍ**” thuộc “**Khí Cạnh Tranh Giành Giựt**” (Flux-Énergétique).

NÍN THỔ: Nhíu Hậu-Môn (cụ thể dẫn chứng theo điện-học là biết vận “**CÔNG-TẮC**” phối hợp “**DÂY NÓNG**” “**DÂY NGUỘI**” mới phát-tiết Điện-Tuyến nên sự sáng trên bóng đèn mà đánh tan đêm tối, theo khoa-học phát-minh, Nguyên-Tử một khi thí-nghiệm phải bắn cái nhân “**TRUNG HÒA-TỬ**” (Neutron) giao-động “**DƯƠNG-TỬ**” (proton) “**ÂM-TỬ**” (Électron) mới phát “**Nguyên-Tử Lục**” nên bụi phóng xạ lan tràn trong không khí), đồng thời tiếp “**DẪN TIÊN THIÊN KHÍ**” thuộc Khí Trường-Sanh Thanh-Tĩnh (Flux-Vitalogène) hay “**NGUYÊN-SINH KHÍ**” **TINH-TÚ** ngoài Hư-Vô xúc xuống hiệp **THÂN-HỒN** giữa “**NÊ-HUỒN-CUNG**”. **TẠNG HUỆ LÀ HẠCH TÀN CỦA CON MẮT THỨ BA** (Glande-Pinéale est du 3ème Oeil) ẩn phía trên đầu **CAO-TỘT** đượm danh từ “**VÔ**

THƯỢNG” vượng “**NHỨT DƯƠNG**” (☰) Sở xuống (tiêu biểu DÂY NÓNG hay DƯƠNG-TỬ) hòa ngôi “**THÁI DƯƠNG**” mặt NHỨT chỗ BỬU-ĐÀI Chủ-Nhơn Ông hiệp Bát-Quái cung Tam-Liên (☷) CÀN VI **THIÊN** đồng thời phối hợp cung Lục-Đoạn (☷☷) KHÔN VI **ĐỊA** ẩn phía dưới “**BẮC-ĐẦU-CUNG**”: **CHÒM GÂN KÍN NƠI THẦN KINH HẬU MÔN** (Plexus-Sacré), ở nơi “quá sâu” đượm danh từ “**THÂM THÂM**” Vượng “**NHỨT-ÂM**” (-) gạch ngang (tiêu biểu DÂY-NGUỘI hay Âm-Tử) hiệp ngôi **THÁI-ÂM** mặt Nguyệt (☾) chuyển nguồn “**Nguyên Sinh Lực**” “**Động**” “**Tĩnh**” ba nơi mạng-môn giữa hai cật là “Thận: Thủy” nắm sát theo dây “Ốc Tủy Xương-Sống” ngang lưng quần đượm danh từ “**VĨ LƯ-QUAN**” do chỗ nhú soi thông “**GIÁP-TÍCH-QUAN**” phía sau lưng trái tim theo đường xương sống cùng đến “**NGỌC-CHĂM-QUAN**” trên cổ ót phía sau lưng thuộc “**MẠCH-ĐỐC**”.

Vận hành như thế là giao hòa **NHÂM-ĐỐC MẠCH**, “**THỦY HÓA KÝ TẾ**”, “**KHAI CỬU KHIẾU**”, **THÔNG TAM QUAN** hiệp “**HẬU-THIÊN TIÊN-THIÊN**” hòa “**VÔ-THƯỢNG THÂM THÂM**” thống **THÁI-ÂM THÁI-DƯƠNG NHỨT-NGUYỆT CÀN-KHÔN** hòa Bản-Thể: Đại **THIÊN ĐỊA** trong **NHƠN** thân: Tiểu Thiên Địa nhận thức được vòng tròn dấu hiệu này biểu dương bên ngoài là



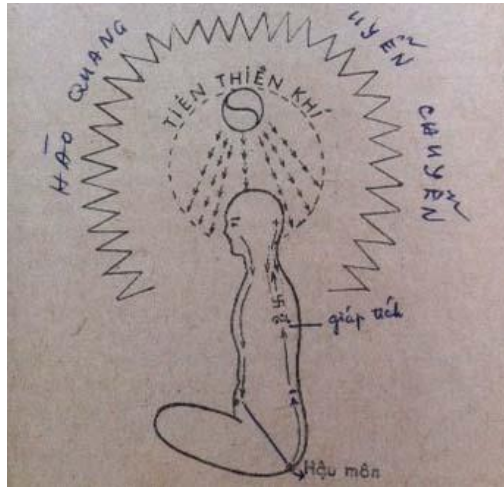
hiệp đượm **TAM-TÀI** (**THIÊN NHƠN ĐỊA**) qui **TAM-BỬU** (Tinh Khí Thần, Nhứt Nguyệt Tinh, Thủy Hỏa Phong) lưu “**Khí Thanh Tĩnh**”, khử “**Khí Cạnh Tranh**” thành “**KHÍ-ÔN-HÒA**” (Flux Harmonique) “**NHÁT-ÂM NHỨT-DƯƠNG**” phối hợp thành tựu “**THẬP TỰ**” (+).

HỒ: Thở ra phát tiết hơi cũng nhẹ theo hai dây “**Giao-Cảm Thần-Kinh**” (grande-Sympathiques) thẳng xuống để ý ngó lại “**Giáp-Tích**” giữa đường xương sống, khí “**Âm-Dương Tương Hiệp**” khai thác “**NGUYÊN-SINH-ĐIỀN**” nên **Hào-Quang Uyển**-chuyển bao quanh **Thập-Tự** thêm bốn cánh hóa “**Vạn-Tự**” này là do biết nghịch hành chuyển pháp luân nhập-tâm (qui Tam-Điểm) dứt hơi ra là hườn “**TỊNH**” “**Tồn-Thần**” Dưỡng sinh khí “**Thủ-Tinh**” Đồng thời **PHÁT KHÍ ÔN HÒA RA TRUNG THIÊN KHÍ** từ **ÂM** lẫn **DƯƠNG** đượm nhuần do xử dụng tư-tưởng cầu nguyện hồi hướng. (Xin xem hình **NHƠN THẦN ĐỒ**)

Cùng nhận-thức sáng tỏ lý thi nêu trong quyển “**ĐẠI-THỪA CHƠN-GIÁO**” của Cao-Đài Giáo phổ biến nơi trang 124 có bài

THI

*Một lý phân hai thuận-nghịch hành
Nghịch-hành tu-luyện đặc trường sanh
Vô-Vi Đại-Đạo nào ai thấu
Thấu đặng về nơi Tử-Phủ Thành.*



“**TÒN-THẦN**” đối hành “**QUI Y PHẬT**” hay “**NHƠN DANH CHA**” hay “**NAM MÔ PHẬT**” đượm nhuần Trí-Huệ phát tỏ Như-Lai Tánh Hỷ hành Phật sự độ tha đồng-thời rước Ân-Điển ngôi “**Chúa Cha**” hằng ngự làm nổi bật tia sáng, biết bên trong đánh tan mọi chướng ngại cảm dỗ bên ngoài giúp đỡ thể nhân, rao giảng chơn-ly, trọng Kính Phật, mến Chúa là sáng danh Đức Thượng-Đế Ân Xá Kỳ Ba với danh-từ Cao-Đài thờ Thiên-Nhân biểu-dương lấy dấu bên ngoài.

“**DUỠNG SANH KHÍ**” đối hành “**QUI Y PHÁP**” hay “và **THÁNH-THẦN**” đượm nhuần sắc-thái mạnh khỏe tươi-vui. Đây nghị lực đơm-đương mọi hoàn-cảnh tự-giác đồng thời rước Ân-Điển ngôi **THÁNH-THẦN** hằng ngự đủ khả-năng cương-quyết chống vững lập trường phục-vụ chánh-nghĩa, sáng tỏ Chánh-pháp làm xong bốn phận Giáo-sĩ, Phật-Tử xử thể dung hòa vẹn hàng cư sĩ tu nhân học Phật luyện tiên gia.

“**THỦ TINH**” đối hành “**QUI Y TĂNG**” hay “và **CON**” hay “**NAM MÔ TĂNG**” đượm nhuần sức mạnh cương-khuyến, không trực lợi, cầu danh, thoát tình phạm tục, xây-dựng đời sống tinh thần

cách-mạng Đạo-Đức, Bác-ái Từ-bi đồng thời rước Ân-Điển ngôi **CHÚA-CON** hằng ngự bên trong mà khôn ngoan chiến-thắng mọi sự thử-thách, cùng hạ mình với lượng khoan-dung tha-thứ và yêu người như mình vậy, kiên gan, bền-chí đến mục-đích.

Bên ngoài biết kính Tăng, Ni, trọng Giáo-Sĩ, hiền nhân, đào tạo nên đời sống “**TÂN-DÂN MINH-ĐỨC**”.

Xử-dụng đường hô-hấp này phát-tiết hơi ra tỏa xuống “**GIÁP-TÍCH**” sau lưng trái tim theo đường xương-sống gọi là **thủ-trung** trợ tiến, tích “**Khí Ôn-Hòa**” chuyển thất-tình, thành thức-thần dụng sự độ tha, chớ không có hại (có hại là khi trụ ở “**Nê Hườn Cung**” nếu có thất-tình lâm vương).

Sáng, Trưa, Tối, Khuya làm “**Kim Chỉ Nam**” hằng ngày diệu dụng gọi “**PHÁP LUÂN-THƯỜNG CHUYÊN HUỆ TÂM-KHAI**”

Đồng thời sáng tỏ thực thi câu “**VẠN PHÁP DUY TÂM**” minh xác lý “**ĐẠO CHỈ CÓ MỘT**”.

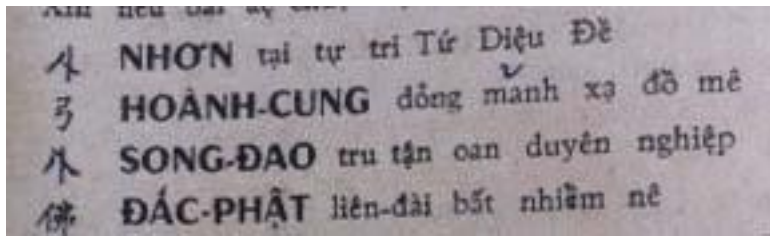
(☺)

Do chữ **TÂM** nho tự biểu-dương câu:

“**TAM ĐIỂM NHƯ TINH TƯỢNG, HOÀNH CÂU TỶ NGUYỆT TÀ** (☺) **PHI MAO TÙNG THỦ ĐẮC TỔ PHẬT DÀ DO THA**”

Vận-hành đượm như thể tức là thoát bên mê qua bờ giác là đắc câu: **TÂM TỨC PHẬT**

Xin nêu bài kệ chữ, Phật



Đồng thời, làm bộ thiết-giáp thực-lực “Vô Vi Tự Cứu” trong thời Nguyên-Tử Chiến-Tranh.

Cùng nhận thức hai câu sau bài thiệu tứ-cú:

*Diên-đảo ÂM-DƯƠNG thành Thánh-Thể
Công thành viên mãn lạc an nhàn*


Đây là phương **luyện Tinh-Thần Vạn-Năng tự cứu**.

Đạt: **Vi-Diệu Pháp**

Là: **CHI VỊ ĐẠO**

Minh xác câu:

“NHỨT-ÂM NHỨT-DƯƠNG CHI VỊ ĐẠO”. Khám phá MÀU Nhiệm BA-NGÔI Thiên-Chúa đồng một tính một phép thâu mỗi Thiên-cơ Tạo-hóa, đặt được “Chìa-Khóa” mở máy Âm-Dương trong Nhơn-Thân; Tiểu Thiên-Địa, nhận thức danh-từ “ĐẠO-MÀU” thường nêu trên Kinh-giảng. Minh xác hai hình “TAM

GIÁC” () (tiêu biểu) “Tam-Tài” hòa “Tam-Bửu” nằm chồng chất lên nhau mũi nhọn chỉ lên tượng trưng cho HỎA, mũi nhọn chỉ xuống tượng trưng cho THỦY.

Biểu dương cho “THỦY-HÓA KÝ-TẾ” tiêu-trừ bá bệnh, do biết nghĩ ăn giải được độc tố, trong bụng chuyển được luân xa, mở được luồng hòa xạ, quay được bánh xe pháp, mở ý lành, sửa tánh tình, do chỗ dụng tư-tưởng nhịp lục-căn hấp hơi thở sâu vận nhũ Hậu-Môn động dây “Ốc Tủy Xương Sống” (Moelle Epmière) làm cho **đầu xà ngậm đuôi** giữa có **chữ vạn nằm trong vòng tròn phía ngoài trên có chữ Um** tiếng phạn, minh xác dấu hiệu thông Thiên Học biểu-

dương bên ngoài Hành được như thể hòa được Bản-Thể Khí Hư-Vô Tạo-Hóa (trung vòng tròn tiêu biểu “Khí Hư-Vô chữ Um tiêu biểu Tạo-Hóa hiệp ý trời, mở Phật-Tánh thắng thất tình (trung con rắn) đạt nguồn minh-triết Bác-ái).

Thể hiện vận hành hô-hấp gọi nội công-phu là khai bộ Thần-Kinh Hệ bên trong, nhận thức ý-nghĩa lý bên ngoài Kinh Phật nêu tụng:

KHAI KINH KỆ:

*VÔ THƯỢNG THẨM THẨM VI DIỆU PHÁP
(Cao-Tột Quá-Sâu Pháp Diệu-Huyền)
Bá Thiên Vạn Kiếp Nan Tao Ngộ
(Ngàn năm muôn kiếp khó trùng duyên)
Ngã Kiêm Kiến Văn Đắc Thọ Trì
(Ta nay thấy nghe chuyên hành giữ)
Nguyện GIẢI NHƯ LAI CHƠN THIỆT NGHĨA
(Phát tỏ Như-Lai Tánh Thật truyến)*

Tức là thể-hiện “Như-Lai-Thừa” hành “DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH” gồm khai, thị, ngộ, nhập Phật Tri-Kiến.

Xin trình một đoạn “Diệu Pháp Liên Hoa Kinh” tiêu biểu bông sen có năm điều đặc biệt:

1) Có hoa là có gương “NHÂN QUẢ ĐỒNG THỜI” (Cụ thể dẫn chứng Hành-giả Hô-hấp gọi nội công-phu phía trước và sau nhân-quả kết liền không đỏi một, tức là thể hiện “nhân quả đồng thời”.

2) Sen ở dưới bùn mà không hôi tanh mùi bùn. (Cụ thể dẫn chứng Hành-giả thực-thi Diệu-Pháp, thân lẫn lộn với thể trần mà tâm-hồn không nhiễm bợn trần nhơ).

3) Cọng Sen từ trên tới dưới trống rỗng không chung cành với lá. (Cụ-thể Hành-giả biết thể hiện Diệu-Pháp lấy “Tâm Hư-không” “phát nguyện Hư-Không”, hành “Hạnh Hư-Không”)

4) Ong và Bướm không bu đậu
(Cụ-thể Hành-giả thọ Diệu-Pháp phải tránh biến nhục dục ái hà)

5) Không bị người làm món trang điểm.
(Cụ-thể Hành-giả thọ Diệu-Pháp chỉ nhập cảnh cảm hóa và đồng hóa chớ không bị chi-phối, lệ thuộc cho cá nhân nào, sách động)

Như thế làm sáng tỏ “Phật Thừa”

Nho, Thích, Đạo căn bản chữ

Tâm biểu dương “Tam-Điểm” hay “Tam-Quy”

Thiên-Chúa Giáo trung BA NGÔI,

Biểu dương lấy dấu Thánh-Giá

Cao-Đài-Giáo cũng căn-bản chủ Tâm biểu dương “Ba Ngôi” lấy dấu, thờ Thiên-Nhân trưng câu “NHÂN THỊ CHỦ TÂM”
“LƯỠNG QUANG CHỦ TÊ” “TÂM THỊ THẦN” “THẦN THỊ THIÊN” THIÊN DẢ NGÃ DẢ

Cũng như nhà điện học áp dụng số 3: “**DÂY NGUỘI**” (Négatif) “**DÂY NÓNG**” (Positif) “**CÔNG TẮC**”.

Nhưng phải biết vận lên phối hợp mới phát tiết Điện-Tuyến nên sự sáng trên bóng đèn mà đánh tan đêm tối: Khâm phục và tri-ân nhà điện-học đầu tiên sáng-kiến giúp đời hữu dụng trong đêm về.

Cùng nhà khoa-học phát-minh Nguyên-Tử cũng xử dụng số 3: “**ÂM-TỬ**” (Électron) “**DUƠNG-TỬ**” (Proton) “**TRUNG HÒA-TỬ**” (Neutron)

Khi thí nghiệm phải bắn cái (Neutron) “**TRUNG HÒA-TỬ**” giao động “**ÂM-TỬ**” “**DUƠNG-TỬ**” mới phát huy “Nguyên-Tử Lực” (thuộc Hậu-Thiên Nguyên-Tử) nên bụi phóng xạ lan tràn trong không khí. Nếu ở gần sẽ bị nhiễm làm con người sẽ phát sanh nhiều bệnh tật.

Còn xử dụng khai hân chiến-tranh Nguyên-Tử sẽ gây sự đồ vớ sát hại tiêu diệt. Cũng như ở Hiroshima nước Nhật thế chiến qua gồm 100,000 người vong mạng.

Đặc biệt có một số người trong tu viện gần đó lại được thoát nạn.

(Theo cuốn TÂN DUỠNG-SINH có đoạn tường thuật), căn bản tu-học với ý-chí vị-tha bác-ái giúp đời độ thể thể hiện Khoa Bí Truyền) tập-trung hấp hơi thở sâu, dụng ý nhứt Hậu-Môn cụ-thể dẫn-chứng theo điện học vận Công-Tắc, theo khoa-học là bản Trung-Hòa-Tử phối hợp “**NHỨT-ÂM NHỨT-DUỠNG**”. Thống TAM-TÀI (Thiên Nhơn Địa) tụ TAM-BỮU (Tinh-Khí-Thần, Nhứt-Nguyệt-Tinh, Thủy-Hỏa-Phong) rước Ân-Điền BA NGÔI hằng ngự mà khôn ngoan, thắng mọi sự cám dỗ, lướt qua những chướng ngại thoát cơn thanh-nộ của Đức Chúa Trời, cơ tận-thể thời Nguyên-Tử chiến-tranh, đào tạo được nguồn “**NGUYÊN-SINH-LỰC**” “**NGUYÊN-SINH-KHÍ**” “**NGUYÊN-SINH-ĐIỀN**” (là biến thể của “**NGUYÊN-TỬ LINH-QUANG**” là Tia Sáng Biết Điểm-Quang thuộc TIÊN-THIÊN NGUYÊN-TỬ) trong nhơn thân đượm hành TIÊN-THIÊN ĐẠO.

Sáng tỏ dự-ngôn Thánh Huân Cơ truyền nêu:

“**TIÊN THIÊN ĐẠO**” phô trương Bá Đạo
THIÊN tòng NHƠN thể tạo thượng đời

.....

Với chí-thiện theo lòng Trời tín ngưỡng thực-nghiệm “**VÔ-VI TÂM-PHÁP**” dẫn KHÍ TIÊN-THIÊN hiệp máy THIÊN ĐỊNH là THIÊN tòng NHƠN thể tạo thượng đời.

Đồng thời đối phó với cơ Nguyên-Tử,
Tâm đắc đoạn dự-ngôn Thánh-huân Cơ truyền gọi xin nêu:

BÀI

*Thời Nguyên-Tử Phong-Thần Bảng dựng,
Người Chí tâm ngời đứng nào an;
Làm sao cứu kẻ lâm than,
Làm sao sửa đổi đời tàn mai sau
Cơ đã định Nam trào lãnh Đạo,*

*Dẫn bước đường đào tạo Nguyên Sanh;
Phục hồi nước biếc Trời Thanh,
Trương cờ Vạn-quốc thanh-bình Năm-Châu.
Người Hương-Đạo thi nhau hạ cú,
Đẻ phụng thừa những chuỗi ngày qua,
Đặt mình Thiên-Mạng Trời cha,
Nhơn-sanh vi quý mới ra Đại Đồng.
Đời đang sống trong vòng khói lửa,
Nỗi phập-phồng biết tựa vào đâu?
Phải chăng nhờ lấy “Đạo Mẫu”?
Mau tua làm ván bắt cầu người đi.
Hầu tiến lên kịp kỳ Nguyên-Tử,
Cùng Năm Châu thi thử khí hùng,
Chi nhân mang gánh sầu chung,
Soi đèn Chơn-lý rọi cùng trần ai.*

---oOo---

GIẢI PHÁP CẦU-NGUYỆN THIÊN ĐỊNH CÓ QUI-TẮC

Thể-hiện BINH-THO: Áp-dụng “Chiến-Lược phúng-thỉnh”

Đọc lên tám đôi liên trương tám hướng.

Xử-dụng “CHIẾN THUẬT” Vận-hành BÍ-PHÁP

Căn-bản tác phong hàng Cán-Bộ

Thủ trận Vô-Vi Bát-Quái trấn an,

giải tỏa trận Ngũ-Hành Cơ-khí,

dọn đường nhập thí trường

Long Hoa Đại Hội

MỤC-TIÊU CẦU QUỐC-THỐI DÂN AN

Gia-đình trước cơ diệt-vong nghiêm-trọng, hỡi ai là hàng thiện-căn

lành hiền có công tu-luyện, ai là bực ưu thời mẫn thế, ai là hàng tác-

phong cán-bộ dọn đường nhập thí trường Long-Hoa Đại-Hội với

mục tiêu “CẦU QUỐC-THỐI DÂN AN” cần thấy ĐẠO-MÀU hiển nhiên nên thể hiện “BINH-THO” hành “BÍ-PHÁP”.

Là áp-dụng “CHIẾN LƯỢC” điều hành phúng thỉnh Siêu-Thần, biết trung-gian khêu lên sống động các bậc Tiên Bồi Danh Nhân Chơn-Tu Quá-Vãng, khai quốc Công-Thần, Ngũ-Đế công đồng gọi tên Hồn Anh-Linh Chiến-Sĩ hữu công, cầu cô-thể Hồn oan siêu tiên và Cửu-Huyền Thất-Tổ ngoại cảnh tiêu-diêu mỗi hướng trấn an, chuyển Vô-vi Bát-quái trận, giải tỏa trận Ngũ-Hành Cơ-khí giúp nên Quốc-Thể sớm phục-hồi, Khai cơ Kiến-thiết mở màn Thượng Ngươn Thánh-Đức an lạc Hòa-Bình.

Xử dùng “CHIẾN THUẬT” theo “Phép Bí-Tryền” vận-hành “Vô-Vi Bí-Pháp” hô-hấp: nội công-phu dẫn “KHÍ” Hư vô xúc xuống đồng thời chuyển “TINH” lực hiệp NHỨT-ÂM (-) gạch ngang hòa “THẦN” Hồn NHỨT-DƯƠNG (|) Sổ xuống tụ Tam-Bửu điều hòa Ngũ-Tạng thống Nhứt-Âm Nhứt-Dương thành tựu THẬP-TỰ (+). Khí Âm-Dương Tương-Hiệp Khai thác Điền-Quang nên Hào-Quang Uyển-chuyển bao quanh Thập-Tự thêm bốn cánh hóa Vạn-Tự chuyển Bát-Quái Vệt lẩn hắc khí trực phủ bao Địa cầu, thay đổi tư tưởng bất hảo lại dung hòa xoay chiều hướng (Đường hô-hấp: nội công-phu đã thông giải đoạn trước). Đây thực thi câu cách-ngôn:

“LỜI CẦU-NGUYỆN LÀ KHÍ CỤ CỦA KẼ YẾU”

Xin trình hiến “BINH-THO” hành BÍ-PHÁP theo “Giải-Pháp Cầu-Nguyện Thiên-Định có qui-tắc mục tiêu CẦU QUỐC THỐI DÂN AN”.

Ngày thường Hành-giả nếu nhận thức đường lối về tín ngưỡng Vô-Vi này vì đại-cuộc tác-phong, nên quán tập thuộc mỗi hướng với một đôi liên đọc phúng thỉnh và điều hòa thuận thực hô hấp gọi nội công phu.

SÁNG, TRƯA, TỐI, KHUYA cấp tiến thực-nghiệm thi-hành chương-trình.

SÁNG: Dậy sớm khởi đầu đọc tâm tưởng đọc: (Đặt tư tưởng khởi xoay hướng).

1. CHÁNH ĐÔNG PHÚNG THỈNH

Chúa hộ dân cư an lạc nghiệp

Xứ nhàn khách lữ hưởng lành duyên.

(Đây là áp dụng CHIẾN LƯỢC phúng thỉnh (cụ thể hữu-vi BINH-PHÁP áp-dụng CHIẾN-LƯỢC: Điều binh khiển tướng)

Đoạn tập-trung hành BÍ-PHÁP

2 Mắt lim-dim ngó vào trong

2 Lỗ tai nghe một nhịp trong.

1 Miệng ngậm khít răng, chót lưỡi để trên ổ gà hòa 2 lỗ mũi

HÁP: hơi thở thật nhẹ theo hai dây “Ốc Phế Vị” phía trước ngực thẳng xuống giữa rún (bụng tự nhiên phì ra) đoạn:

NÍN THỞ: Nhứu Hậu-Môn đồng thời để ý phía trên sau cổ ót (Ngọc-Chẩm) cấp thời:

HỒ: thở ra phát-tiết hơi cũng nhẹ theo hai dây “Giao-Cảm Thần-Kinh” phía sau lưng thẳng xuống giữa đường dây “Ốc Tủy xương sống” để ý tại GIÁP-TÍCH (dứt hơi ra bụng tự nhiên hốt vô).

(Xin xem hình NHƠN THÂN ĐỒ phía trước)

3 lần vận hành hô-hấp phát huy (Đây là xử dụng “CHIẾN THUẬT” hành “BÍ-PHÁP” khai thác Điện-quang phát-tiết đưa xuống tại “GIÁP-TÍCH” dứt hơi ra bằng tư-tưởng là tích “Khí Ôn-Hòa”). Cũng như hữu-vi về Binh-Pháp áp dụng “CHIẾN-THUẬT” chọn địa hình, địa thế sắp binh).

Tiếp tưởng đọc:

2. ĐÔNG NAM PHÚNG THỈNH

Thành-Hoàng tá trợ yên bờ cõi

Bổn-Cảnh giữ gìn chính nước non

Đoạn 3 lần vận hành hô-hấp như cách trên

3. CHÁNH NAM PHÚNG TÔN THỈNH

Tiền-Bối Danh Nhân truyền Vạn Thuở

Quá-Văn Chơn-Tu nhắc ngàn đời

Cũng y hành 3 lần hô hấp.

Tiếp tưởng đọc

4. TÂY NAM PHÚNG TÔN THỈNH

Khai Quốc tiếng còn bia tạc sử

Công Thần danh rạng khắc nêu tên

3 lần y hành nội công phu.

5. CHÁNH TÂY PHÚNG CẦU

Cô thế thác oan không quỵen thuộc

Hồn còn vợ vẫn có người thương

Cơn phổ độ mong cầu giải thoát

Nước tịnh-bình ist hạt dương chi

Mong nhờ Trời Phật Từ-Bi

Giải oan cứu khổ hồn về chơn không

Y hành 3 lần nội công-phu hồi hướng.

Tiếp tưởng đọc:

6. TÂY BẮC PHÚNG THỈNH

Ngũ phương Ngũ-Đế Ân-Hồng tẩm

Ngũ-hành Ngũ-Khí lực thần giao

Y hành nội công phu 3 lần.

Tiếp tưởng đọc:

7. CHÁNH BẮC PHÚNG TÔN THỈNH

Anh-Linh Vị quốc ghi Thanh-Sử

Chiến-Sĩ Vong thân chiếm Ngọc-Đài

*Trời ban công trạng kẻ vong thân
Vì Quốc vì Dân giữ trọn phần
Trung trực Quốc-gia ghi sổ ngọc
Toàn dân tôn trọng khắp xa gần*

3 lần vận hành hô-hấp hồi hương
Tiếp tướng đọc:

8. ĐÔNG BẮC PHÚNG SIÊU THỈNH

*Hội hiệp Cứu-Huyền cầu siêu rồi
Đông chung Thất-Tổ hưởng tiêu diêu*

3 lần vận hành hô hấp.

Đoạn tôn kính niệm nguyện danh hiệu tùy tín-ngưỡng Tôn-giáo của mỗi Hành-giả khai thông các bậc Giáo-Tổ chứng minh gia hộ.

Điều hành phúng Thỉnh niệm nguyện xong.

Quán tập THIÊN-ĐỊNH điều hòa theo nhịp hô-hấp gọi nội-công-phu 108 lần vận-hành (mượn râu chuỗi là ni một hô-hấp, lần lượt hột hay mượn đồng hồ làm qui-tắc) cột được tâm viên, Ý mã, tích khí lành trong châu thân được mạnh khỏe, và hữu hiệu thực lực “VÔ-VI TỰ-CỨU” trong thời lâm biến xử dụng thoát hiểm nguy, cũng như nhà có cây Thâu Lô không bị sấm sét đánh vỡ.

Cách ngời và sau khi xả ngời quán tập y như chương trình hành PHÁP VÔ ÚY, xin xem chương trình thông qua.

TRƯA, TỐI, KHUYA cũng y hành (lúc bụng đói, trước bữa ăn)

Nếu mỗi Hành-giả đồng lý tưởng thống “CẦU NGUYỆN THIÊN ĐỊNH” “CÓ QUI TẮC” một nhịp thể-hiện “**BINH THO**” hành “**BÍ PHÁP**” là thực thi “**NHƠN-HÒA**” thống TAM-TÀI (Thiên Nhơn Địa) hiệp Tam-Thiên, qui Tam-Bửu, dẫn “**NGŨ-KHÍ**” điều hòa “**NGŨ-HÀNH**” an NGŨ-TẠNG.

Mỗi tu nhân Hành-giả biết chuyển pháp-luân qui “Tam-Bửu” “Ngũ-Tạng” nguyên vẹn bên trong điều-hòa “**NHỨT-ÂM NHỨT-DƯỞNG**” khai thác Điền-quang nên Hào-quang, uyển chuyển vệt hắc-khí, mở tia sáng biết. Đồng thời dẫn khỏi Điền-lực vô song xúc xuống dinh-hoàn người người thấm nhuần ánh sáng chơn-lý yêu thương tuân kính luật Trời tất không vấp tội-lỗi, không phạm luật pháp.

Tức là **NHÀ YÊN**
Nhà yên tất **NUỚC TRỊ**
Nước trị tất **DÂN AN**

Được an lo trùng tu Đạo-Đức, vun trồng nguồn lợi, giúp nền Kinh-tế Quốc-gia, giàu mạnh tất là “**QUỐC-THỐI**”

Hòa hưởng cơ bên ngoài đón rước Đức Phật – Chúa Cứu-Thế Hiện-Thân Chủ Hội Long-Hoa hay ngày phán xét Đại-đồng nền Hòa-Bình Nhơn-loại trụ thành, “Tam-giáo Qui-Nguyên” “Ngũ Chi Phục Nhứt” mở màn Thượng-Ngươn Thánh-Đức, Niết-Bàn khai hoát tại trần gian.

Nhận thức dự ngôn Thánh-huấn truyền thi nêu:

*Chẳng phải thế gian năm mối giềng
Hòa-Bình Nhơn-Loại Phép Thân-Tiên
Huyền-Quang chiếu diệu từ Đông-Á
Phép tắc lâm thông khắp giới miền
Xuống thế Kỳ-Ba Trời hạ lệnh
Sửa đời ngươn chót Đất Qui Nguyên
Bao nhiêu Nhơn-Loại trong Trời-Đất
Cả thầy đều tuân “**Phép Bí Truyền**”*

Hành được như thế hữu hiệu CẦU QUỐC THỐI DÂN AN và Hòa-Bình, Nhơn-Loại.

Đồng-thời minh-xác và sáng tỏ dự-ngôn của Đức Thượng Đế giáng cơ truyền “**BINH THO**” “**BÍ PHÁP**” mật ẩn trong quyển kinh “**TIỀNG TRỐNG GIÁC MÊ**” của Cao-Đài-Giáo phổ-biến.

Xin trích biểu dương một đoạn

THI BÀI

Thầy Bạch Ngọc xe rồng hạ thế
 Truyền Kinh Trời hầu để khuyên đời
 Khắp trong dân chúng nơi nơi
 Ngũ-Châu tứ-hải đồng thời hoan-nghinh
 NGỌC-HOÀNG ân sắc từ
 THƯỢNG-ĐẾ giáng đàn trung
 Trường Thiên-Đạo rộng khai cứu chúng,
 Bồ Huyền-linh vạn chủng điều hòa.
Binh-Thơ dành để Kỳ-Ba
 Trao cho con trẻ hầu ra độ đời
 Thầy dòm thấy năm nơi rối loạn
 Thế điều-tàn con ráng lo nương
 Long hoa thầy mở khoa trường
 Cho con ứng-thí phô trương “ĐẠO-MẦU”
 Đạo-Mầu quý báu lắm con ôi
 Ngôi Vị gắn lo kịp phục hồi
 Hồi tỉnh độ đời qua Bỉ-Ngan
 Kiên tâm Đạo-Đức rán trau dồi.

*

Đạo-Đức trau dồi ở trẻ thơ
 Mau chơn kịp lệ thẳng qua bờ
 Đường ngay thú lạc thuyền linh đợi
 Lối thẳng cánh yên Bát-Nhã chờ
 Thế sự giặc nồng thêm lở dờ
 Dinh-hoàn hồ điệp lắm bơ vơ
 Hỡi ai là kẻ thương nôi giống
 Rán sức một phen nữa kịp giờ.

*

Tam-Ngươn nay sắp đảo đầu,
 Tuần-hườn vay trả một bầu tang thương
 Thấy vậy Thầy mới tầm phương
 Chỉ cơ “**Bí-Pháp**” dẫn đường về nguyên
 Hoàn-câu vì cuộc đảo điên,
 Vòng quanh khu-óc đảo huyền non sanh
 Cho nên thế cuộc tan tàn,
 Ngày nay mới có lập thành Đạo cao
 Dạy con biết chỗ mà vào
 Biết nơi Tiên Phật hầu sau thanh nhàn
 Thầy tùy theo bực thế gian
 Phải dày khó nhọc mới ban phép huyền

THI

HUYỀN-VI BÍ-PHÁP ẩn chờ con
 Thầy muốn trao tay sợ trẻ lờn
 Cát để có nơi dành sẵn chỗ
 Đến khi tai biến sẽ ban ơn.

Xét ra, hiện tình bầu tai biến đã thiên diễn và còn tiếp, mỗi diễn biến, đúng lúc qui hàng tu nhân nhận hành “**BÍ PHÁP**” thể hiện “**BINH-THO**” thực-thi dự-ngôn của Đức Thượng Đế lâm giáng cơ diễn truyền ban ơn.

Ban ơn Hồng-Lạc khỏi nạn tai
 Thức thức cho mau ó chúng loài
 Điểm huệ Thầy gieo qui trẻ thiện
 Cam Lộ ban bố diễn tuồng hay

*

Tuồng hay Đạo-Đức đó con tầm
 Phép nhiệm Thầy truyền kể chí tâm
 Đang buổi bình yên thôi chạt nức
 Đến hồi bát loạn chỉ còn tâm
 Còn tâm tướng Đạo bước mau về
 Chốn cũ để dành sẵn Vị quã
 Kiến-Tánh lưu-thông hành thật lý

Nhắc chừng con trẻ nhớ câu thề

---oOo---

Vận hành nội công phu là sáng tỏ rước Ân-Điền BA NGÔI Thiên-Chúa đồng một tính một phép là nhận lãnh “**LINH CỦA LỄ THẬT**” rồi nhận thức lấy dấu Thánh-Giá thể hiện dự-ngôn của “Đấng-Chúa Cứu-Thể Hứa Ban Thánh-Linh”.

Xin dẫn chứng trích nêu dự ngôn đoạn “Đấng Chúa Cứu Thể Hứa Ban Thánh Linh”
(Trong Kinh Thánh Tân Ước đoạn 14:1-17)

ĐÁNG CHÚA CỨU-THỂ HỨA BAN THÁNH-LINH

Nếu các người thương yêu ta sẽ giữ lời răn ta, Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người Đấng yên-ủi để lại với các người đời đời, tức là LINH CỦA LỄ THẬT mà thế gian không thể nhận lãnh được.

Vì chẳng thấy Ngài, cũng chẳng biết Ngài, Ngài vẫn ở với các người. Ta cũng sẽ ở trong các người nữa. Ta không để các người mồ côi đâu.

Ta sẽ đến cùng các người, các người sẽ biết Ta ở trong “CHA” và “TA” ở trong các người, ai có điều răn của Ta và giữ lấy, ấy là kẻ thương ta, yêu ta, sẽ được cha Ta thương yêu và tỏ chính mình Ta cho người.

Nhưng Đấng Yên-Ủi tức là “**THÁNH LINH**” mà Cha sẽ nhơn danh sai đến, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại, cho các người nhớ mọi điều, ta phán cùng các người, Ta ban sự bằng an Ta cho các người, Ta để sự bằng an Ta cho các người. Ta cho các người chẳng phải như Thế-gian cho.

Lòng các người chớ bối rối, cũng đừng sợ sệt, các người đã nghe Ta nói rằng: Ta đi khỏi, rồi Ta trở lại cùng các người, nếu các người thương yêu Ta, thì chắc Vui-mừng, vì Ta đi đến cùng Cha, bởi Cha lớn hơn Ta. Nay ta Nói điều với các người, để khi xảy đến, thì các người tin. Ta chẳng còn nói nhiều với các người nữa. Vì Bá Chủ của thế-gian này hầu đến, nó chẳng có chi hết với Ta, nhưng để cho thế gian biết Ta thương yêu Cha, và Cha truyền cho Ta thể nào, thì Ta làm thể ấy ...

Thông qua bài dự ngôn Đấng Chúa Cứu Thể mật ân BA NGÔI. **CHA** gạch dít, **TA** gạch dít, **THÁNH-LINH** gạch dít. Giúp Hành-giả trên bước đường hành Đạo Vô-Vi độ thể nếu có lâm cơn khảo-đạo khổ nạn hay cơn thử thách nên đọc bài hộ mạng này (nếu thuộc lòng càng tốt) để phấn khởi tinh-thần tiến cơ cứu-cánh, hòa hưởng Thượng-Ngươn Thái-Bình.

BÀI HỘ-MẠNG

(Luyện Đạo)

*Nơi Cảnh thế thanh-tĩnh luyện Đạo,
Chữ Keo Sơn phước-báu dôi trau;
Tầm đường quang nhã thanh cao,
Học hành báu pháp chẳng xao TINH THẦN
Gìn giữ chặt ân-cân moi sớm,
Nắm mối giềng chí đởm lòng thanh,
Chứa chan đức tín trọn lành,
Dem thân hành Đạo khổ đành dạ cam.
Ơn Trời Phật thân phàm vọng bái
Nghĩa nặng non lòng phải liệu toan,
Quả công cho dựng hoàn toàn,
Tu hành một bước gian nan phải chiu.
Rõ Vàng đá moi chiều sống thác,
Rành lý sâu man mác lòng son,
Vai tuồng nặng gánh nước non
Mạng Trời thọ lãnh mắt còn quản chi.
Cảnh Thiên-Đạo Khoa kỳ ra sức,
Bước Thượng-Thừa nỗ lực tu tâm,
Ơn đâu đền trả chỉ tâm,
Lập đời Nghiêu-Thuấn muôn năm Thái-bình
Lịnh Thượng-Đế chương-trình phát khởi
Luật Thiên-Tào chờ đợi Kỳ-Ba,
Chúng dân hưởng chữ Cộng-Hòa*

*Truyền khai Thiên-Đạo Long Hoa rạng đê
 Ngày nay dựng vai kẻ chung bước,
 Hành Vô-vi thao lược, dồi mài
 Đạo Trời chờ bước hồng khai
 Chung Vui một mỗi ngày nay hiệp đàng
 Qui hội họp giang sơn chung-thĩ
 Cảnh nhà Nam dựng phi nguyên xưa
 Nhàn cư vui bước Thượng-Thừa
 Kiếm tìm học Đạo sớm trưa theo Thầy.*

---oOo---

KẾT LUẬN

Giúp Hành-giả mạnh tiến và Vững niềm chánh-tín trên đường hành
 “PHÁP VÔ-ÚY” nghỉ ăn hay “CẦU NGUYỆN CÓ QUI TẮC”.

Xin trích dẫn chứng một đoạn Pháp-văn trong quyển sách AMOUR
 ET VIE lời của Đấng Jesus
 Voulez vous que le Verbe et la
 Force de Dieu Vivant puissent se déservir à flet en Vous?
 Dans ce cas ne salissez, si ne profanez votre Corps ou votre

Esprit, car le Corps est le temple de l’Esprit, et l’Esprit est le temple
 de Dieu.
 Purifiez le temple afin que le Maitre du temple puisse y demeurer et
 Y trouver un lieu digne le Lui (Jésus)

Régerez Vous et jeunez car je
 Vous le dis en vérité. Satan et ses Support ne peuvent être chasser
 que par le jeune et la prière.

Retirez vous a l’escart et jeuner pour vous même ne montrant à
 personne que vuos jeunez. Le Dieu Vivant le Verra, et grande sera
 votre récompense.

Et jeunez jusqu’à ce que Beizabeth et tous sé dénon s’enfuiet de
 votre Mère la terre, car qui cherche trouve.

XIN TẠM DỊCH

Con muốn Ngôi-Hai và Thiên Lực linh động bủa lảu sóng điện dồi
 dào cho con không?

Muốn được vậy; con đừng để Xác-thân và tinh-thần nhiễm như bợn
 tục phàm, vì **xác-thân là đền thờ tinh-thần, tinh-thần là đền thờ
 Trời.**

Con giữ đền cho trong sạch hầu Chúa Đền Thờ có thể ngự chỗ
 xứng đáng của Người (Jésus)

Con tạo lập đời sống mới và nghỉ-ăn, vì ta quả quyết với con sự thật
 chỉ có **nghỉ ăn** và **cầu nguyện** mới có thể tống đuổi Ma Vương và
 Đồng Đẳng của nó.

Con tìm nơi ẩn trú và tự nghỉ ăn lấy một mình, đừng cho ai biết con
 nghỉ ăn, Trời hiện tượng sẽ thấy và phần thưởng của con sẽ lớn.

Và con nghỉ-ăn đến chừng nào Qui-Vương và Đồng-Đẳng xa lánh
 con, chừng ấy con sẽ tìm Thiên-Thần của Địa Từ Mẫu, Vì ai tìm sẽ
 gặp.

---oOo---

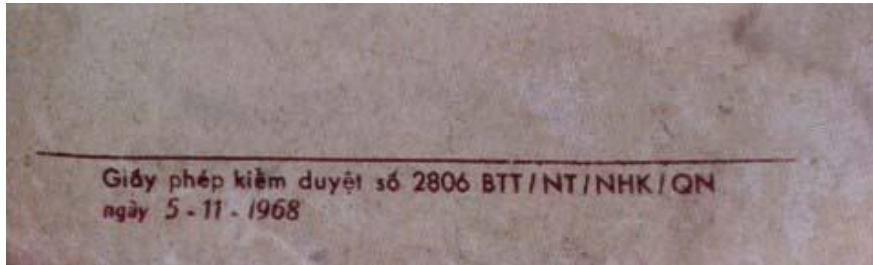
Nêu lên phương-tiện pháp-trình hiến dâng, do trong lúc nghỉ ăn 63
 ngày với mục-phiêu tâm giải-pháp cứu-cánh trợ cơ bảo tồn, xuất
 thân “NGŨ BA NGÔI” đượm nhuần Ân-Điện gọi điểm truyền.

Lập thành công-hiến, gọi là giúp đời trong muôn một, cũng gọi là sự trả bài vở trên ba mươi năm tu học.

Mong toàn thể quý Tôn-giáo hàng Thiện-Hữu Trí-Thức và quý Đạo Tâm nam nữ thông-cảm ý lành nhiệt huyết hiến phương tực cứu có chi sơ xuất xin hoan hỉ cho.

Kính tặng
Tu-Sĩ
NGỌC-LIÊNHOA

---oOo---



Chúng tôi nhận được bản soft copy “GIẢI PHÁP VÔ-ÚY” là nhờ Huynh Lê Bửu Trân, Sài Gòn quê Vĩnh Long (bào đệ của Sư Huynh Cao Hữu Đức (Lê Minh Triết), một môn đệ của Cao Minh Thiền Sư), đã bỏ công copy và gửi cho chúng tôi. Nhận thấy giá trị quý báu của quyển Kinh, chúng tôi phát nguyện đánh lại vào máy vi tính để có thể đưa lên mạng phân phát cho mọi người cùng đọc và tìm hiểu.

Vì đánh máy lại nên e rằng không tránh khỏi được những lỗi lầm. Xin quý vị độc giả niệm tình tha thứ và đồng thời xin chỉ bảo những chỗ sai lầm để chúng tôi có thể sửa chữa và bổ túc.

Xin chân thành cảm tạ,

Viễn Lưu: May/21/2015.

Email: vienluutd@yahoo.com